

CÔNG TY CỔ PHẦN
HƯNG THỊNH INVESTMENT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14F/CBTT/2025

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2025

V/v: Công bố thông tin định kỳ về
tình hình tài chính

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (HNX)

Căn cứ quy định tại Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Investment gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Investment;
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0316211889 Ngày cấp: 20/03/2020
Nơi cấp: Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh
- Địa chỉ trụ sở chính: 53 Trần Quốc Thảo, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh;
- Số điện thoại: 028 7307 5888;
- Fax: 028 38249545;
- Địa chỉ thư điện tử: tcnv.gtc@hungthinhcorp.com.vn;
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần chưa đại chúng;
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Mã số thuế: 0316211889

2. Tình hình tài chính

- Kỳ báo cáo: Năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024).
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ báo cáo (trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, các chỉ tiêu tài chính sử dụng số liệu theo báo cáo tài chính hợp nhất, đồng thời ghi rõ nguồn báo cáo);

Chỉ tiêu	Kỳ trước (Năm 2023)	Kỳ báo cáo (Năm 2024)
1. Vốn chủ sở hữu (đồng)	2.514.690.289.068	2.242.207.658.677
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	2.779.000.000.000	2.779.000.000.000
- Các quỹ trích từ lợi nhuận sau thuế	0	0
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	- 460.404.360.467	- 596.424.308.830
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0	0
- Chênh lệch tỷ giá	0	0
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	196.094.649.535	59.631.967.507
2. Tổng số nợ phải trả (đồng)	11.113.449.594.971	6.374.687.870.762
- Nợ vay ngân hàng	887.000.000	0
- Nợ vay từ phát hành trái phiếu	4.345.879.000.000	2.322.831.600.000
+ Trái phiếu chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước	4.345.879.000.000	2.322.831.600.000
+ Trái phiếu chào bán ra công chúng tại thị trường trong nước	0	0
+ Trái phiếu chào bán ra thị trường quốc tế	0	0
- Nợ phải trả khác (<i>Nêu cụ thể các khoản nợ phải trả</i>)	2.110.752.869.459	1.310.874.631.183
3. Cơ cấu vốn (lần):		
- Hệ số nợ phải trả/Tổng tài sản	0.82	0.74
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	4.42	2.84
4. Khả năng thanh toán (lần):		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	0.97	0.68
- Hệ số thanh toán nhanh ((tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn)	0.95	0.68



- Hệ số thanh toán lãi vay (lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	-0.58	-0.27
5. Dư nợ trái phiếu đã phát hành/vốn chủ sở hữu (lần):		
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu doanh nghiệp/vốn chủ sở hữu	1.73	1.04
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/vốn chủ sở hữu	1.73	1.04
6. Lợi nhuận (đồng):		
- Lỗ trước thuế	- 490.028.927.557	- 127.168.050.623
- Lỗ sau thuế trong năm tài chính	- 476.687.882.902	- 139.226.598.286
- Lỗ lũy kế (nếu có)	- 460.404.360.467	-596.424.308.830
7. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%):		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	- 3.5	- 1.6
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	- 19	- 6.2
8. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, tổ chức tín dụng, công ty chứng khoán...) (nếu có)	Không áp dụng	Không áp dụng

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024 Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Investment)

3. Ý kiến của kiểm toán đối với báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện: Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Hưng Thịnh Investment tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

(Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác, đầy đủ của thông tin công bố nêu trên./.

NGƯỜI LẬP BIỂU
Trưởng Phòng Nguồn vốn



Nguyễn Bá Cường

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ
THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN VĂN CƯỜNG

Tài liệu kèm theo theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 65/2022/NĐ-CP.

